TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2023/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh hóa, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 74/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tỉnh ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Ngô Văn N, sinh năm 1961
Trú tại: Số nhà C T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa
2. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1967
Trú tại: Số nhà C T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị V kết hôn với nhau vào năm 1988 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Do thời gian đã lâu, ông bà làm mất đăng ký kết hôn và UBND phường L không còn sổ lưu nên ông bà đã đi đăng ký kết hôn lại tại UBND phường Đ, thành phố T vào tháng 10/2023. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2021 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không tôn trọng nhau dẫn đến tình cảm ngày càng rạn nứt. Do mâu thuẫn căng thẳng nên ông bà đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2023 cho đến nay. Nay ông bà xét thấy tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông N và bà V không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của ông bà là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

[2] Về con: Ông bà có 02 con chung: chị Ngô Thị H, sinh năm 1990 và chị Ngô Thị T, sinh năm 1996 hiện đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông bà thỏa thuận bà V chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị V.

- Về con: Ông bà có 02 con chung là chị Ngô Thị H, sinh năm 1990 và chị Ngô Thị T, sinh năm 1996 hiện đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông bà thỏa thuận bà V chịu lệ phí sơ thẩm nhưng ông N là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn tiền lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bà V còn phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2022/0002920 ngày 13/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa (bà V được nhận lại 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TPTH;
- UBND P. Đông Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thủy